TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 261/2026/QĐST-DS	*Thạch Thất, ngày 25 tháng 6 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thị Thúy.

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 212/2026/TLST- DS ngày 05 tháng 5 năm 2026 về việc Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2026/QĐST- DS ngày 16 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Kiều Thị N, sinh năm 1964. Số căn cước 001164043184. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn Y, xã H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1995. Căn cước công dân số 001095037228. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn Y, xã H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1984. Căn cước số 001184055275. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. Căn cước công dân số 001191026108. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn Y, xã H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và bản khai, người yêu cầu là bà Kiều Thị N trình bày:Bà và ông Nguyễn Khắc O (đã mất năm 2023) sinh được 03 người con: Chị Nguyễn Thị N1 sinh năm 1984, chị Nguyễn Thị H sinh năm 1991 và anh Nguyễn Hữu Đ sinh năm 1995.

Sau khi sinh được 1 tuần thì anh Đ thường xuyên khóc nhiều trong vòng 3 tháng, sau đó có biểu hiện co cứng cổ, mắt trợn ngược nên được gia đình cho đi khám tại bệnh viện T rồi chuyển về điều trị tại bệnh viện N2. Khi anh Đ được 03 tuổi gia đình lại cho đi khám tại Bệnh viện A với chuẩn đoán là bị bệnh động kinh nên gia đình cho về nhà và lấy thuốc Nam uống điều trị. Đến tuổi đi học thì anh Đ không thể học được nên gia đình cho ở nhà. Càng lớn anh Đ càng có tính cục cằn, dễ nổi cáu, hay đi chơi lang thang không biết lối về, thích ngồi trong bóng tối, đi vệ sinh tự do, không làm chủ được ý thức, thần kinh không ổn định, có ngày 02-03 cơn động kinh với biểu hiện mặt đờ đẫn, mắt trợn, miệng sùi bọt mép, chân tay co quắp. Gia đình đã đưa anh Đ đi khám tại Bệnh viện T với chuẩn đoán Động kinh/Chậm phát triển tâm thần. Từ ngày 28/5/2024 cho đến nay anh Đ được điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện T (nay là trạm y tế xã T, thành phố Hà Nội). Hiện anh Đ đanh sinh sống cùng bà N, khoảng 1-2 tháng thì sẽ bị lên cơn động kinh và mỗi lần lên cơn thường có thể kéo dài trong ngày và sang cả ngày hôm sau. Trong một ngày có thể đổ liền 2-3 cơn và sau khi hết cơn thì đi vệ sinh không tự chủ, có thể nằm tại chỗ vừa đi vệ sinh; Không làm chủ được hành vi của mình, không chủ động giao tiếp với người thân, mọi sinh hoạt đều phụ thuộc vào bà N, tính tình dễ cấu gắt nếu bị trái ý. Anh Đ đang được hưởng trợ cấp xã hội tại xã H.

Bà đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị xác định bà là người giám hộ cho anh Đ.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Thị H đều thống nhất với ý kiến của bà N.

Tại phiên họp:

- Bà Kiều Thị N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ bị mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà là người giám hộ cho anh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Hà Nội phát biểu ý kiến: Tòa án thụ lý giải quyết hồ sơ là có căn cứ theo đúng quy định tại Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết hồ sơ và tại phiên họp, thẩm phán và thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bản KLGĐ số 160/KLGĐ ngày 12/6/2026 của V – Bộ Y đã kết luận: Tại thời điểm giám định Nguyễn Hữu Đ mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Do đó, căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà N, tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 10 nhận định:

[1]. Yêu cầu của bà Kiều Thị N đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ bị mất năng lực hành vi dân sự là yêu cầu giải quyết việc dân sự được

quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Hiện anh Nguyễn Hữu Đ đăng ký thường trú và đang cư trú tại thôn Y, xã H, thành phố Hà Nội nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hà Nội.

[2]. Anh Nguyễn Hữu Đ là con thứ 3 của vợ chồng ông Nguyễn Khắc O và bà Kiều Thị N. Từ nhỏ anh Đ đã có những biểu hiện bất thường: thường xuyên khóc nhiều, co cứng cổ, mắt trợn ngược. Đến tuổi đi học thì không thể học được nên ở nhà. Khi gia đình đưa đến các bệnh viện khám chuyên khoa thì được chẩn đoán bị bệnh động kinh, chậm phát triển tâm thần. Hiện nay anh Đ đang điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế xã T, thành phố Hà Nội. Anh Đ đang sinh sống cùng với mẹ, không tự phục vụ sinh hoạt cá nhân, không giao tiếp với người thân. Do thuộc đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng nên từ năm 2009 Ủy ban nhân dân huyện T cũ, thành phố Hà Nội đã cấp Quyết định trợ cấp hàng tháng cho anh Đ.

[3]. Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 09/2026/QĐ-TCGĐ ngày 06/5/2026 đề nghị V thực hiện việc giám định sức khỏe tâm thần đối với anh Nguyễn Hữu Đ. V đã ghi nhận quá trình giám định, theo dõi và thăm khám đối với anh Đ như sau: Đối tượng tỉnh, tiếp xúc khó, trang phục lôi thôi, hôi bẩn; Không định hướng được bản thân, không gian, thời gian, xung quanh; Tư duy nhịp chậm, rời rạc, nghèo nàn, kém kiên quan, không có hoang tưởng, ám ảnh, định kiến; Không nhận thức được thực tại khách quan, không có ảo tưởng, ảo giác; Cảm xúc hời hợt, thiếu phù hợp; Hành vi rối loạn, đập phá đồ đạc, đi lại lộn xộn, vệ sinh bừa bãi, không có khả năng lao động, không tự phục vụ bản thân, mọi sinh hoạt hàng ngày đều cần có người chăm sóc, phục vụ; Ăn, ngủ thất thường; Trí nhớ, trí tuệ kém, không có hiểu biết xã hội; không tập trung chú ý khi thăm khám.

Bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 160/KLGĐ ngày 12/6/2026 của V – Bộ Y đã kết luận: *"Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Hữu Đ bị bệnh động kinh/chậm phát triển tâm thần nặng. Theo Phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi".*

Do vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà N đề nghị Tòa án tuyên bố anh Đ mất năng lực hành vi dân sự.

Hiện ông Nguyễn Khắc O đã mất nên bà N là người giám hộ đương nhiên theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 361, 370, 371, 372 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22, 46, 47, 53, 57, 58 và 59 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Kiều Thị N: Tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ sinh năm 1995; Đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn Y, xã H, thành phố Hà Nội là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Xác định bà Kiều Thị N (mẹ đẻ của anh Đ) là người giám hộ đương nhiên của anh Nguyễn Hữu Đ. Bà N có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Kiều Thị N là người cao tuổi nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (Trường hợp vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc từ ngày quyết định được niêm yết).

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND KV10-HN;
- THADS TP.Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Hạ Bằng, HN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự; VPTA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đào Thị Thúy